

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày 18 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Nguyên Hồng

Ông Nguyễn Đức Việt

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Hàng A H. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 29 tháng 11 năm 1994. Tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Trình độ học vấn: 11/12. Con ông Hàng A G và bà Giàng Thị D. Có vợ là Mùa Thị C. Bị cáo có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2019, giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Hàng A T, sinh năm: 1993. Trú tại: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 03.12.2018 tổ công tác Công an huyện Mai Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản Hong Sắn, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn phát hiện Hàng A H (sinh năm 1994, trú tại bản A, xã B) đang đứng ở lề đường bên phải hướng đi Nà Bó – Tà Hộc có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác áp sát và yêu cầu kiểm tra thì H tự giác lấy ở dưới hòn đá cách chân phải của H khoảng 10cm 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 198 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh trên bề mặt có chữ “WY” nghi là ma túy tổng hợp, H khai số ma túy trên Hồ mua của Hàng Thị L (sinh năm 1982, trú cùng bản) để bán kiếm lời. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hàng A H về hành vi mua bán

trái phép chất ma túy thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng nêu trên. Qua kiểm tra thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT vỏ màu đen, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Win 100 biển kiểm soát 26B1 – 27059.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở, đồ vật đối với Hàng A L. Qua khám xét không thu giữ đồ vật gì liên quan đến việc tàng trữ, mua bán ma túy.

Quá trình điều tra Hàng A H khai nhận:

Khoảng 9 giờ ngày 03.12.2018 Hàng A H nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời nên đi bộ từ nhà tại bản A, xã B đến nhà Hàng Thị L (trú cùng bản) là chị họ của H để hỏi mua ma túy. Khi đến nhà L, H hỏi mua 01 túi hồng phiến. L nói không có nhưng sẽ mua hộ H và hẹn H chiều quay lại lấy. Khoảng 15 giờ cùng ngày H điều khiển xe máy nhãn hiệu Hondasi Win 100 biển kiểm soát 26B1 – 27059 của anh trai H là Hàng A T (sinh năm 1993, trú cùng bản) đến nhà L. L bảo H đợi trong nhà rồi đi ra ngoài khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho H 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 200 viên hồng phiến và nói giá là 3.000.000VNĐ, H đồng ý và hẹn khi nào bán được ma túy thì sẽ trả tiền L, L đồng ý. Sau đó H cầm gói ma túy điều khiển xe máy đi theo hướng trung tâm xã Nà Bó tìm nơi để bán. Khi đi đến khu vực bản Hong Sắn, xã Nà Bó do sợ bị kiểm tra bắt giữ H dừng xe máy và cất giấu túi ma túy vừa mua dưới hòn đá ven đường mục đích nếu ai hỏi mua sẽ bán thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngày 05.12.2018 cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với số ma túy đã thu giữ của Hàng A H. Kết quả: Tổng khối lượng 198 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh là 20,33 gam, trích rút 05 viên nén màu hồng = 0,54 gam ký hiệu M1, trích rút 02 viên nén màu xanh = 0,2 gam ký hiệu M2 gửi Phòng kỹ thuật hình sự giám định loại ma túy, khối lượng chất ma túy theo quyết định trưng cầu giám định số 103 ngày 05.12.2018 của cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn.

Ngày 10.12.2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 39/KLMT, kết luận:

“- Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy; Loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,54 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 không phải là ma túy; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,2 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 20,13 gam; Loại Methamphetamine”.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Hàng A T trình bày: Hàng A T là anh trai của bị cáo Hàng A H. Chiếc xe máy nhãn hiệu Hondasi Win BKS 26B1 – 27059 mà bị cáo H sử dụng khi bị bắt quả tang mà hiện tại cơ quan điều tra đang thu giữ là của anh. Có nguồn gốc là anh mua của Hàng A M. Nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Việc bị cáo sử dụng xe của anh để đi mua bán ma túy anh không biết. Nguyên vọng của anh là mong muốn được xin lại chiếc xe trên. Và không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKSMS ngày 18.3.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Hàng A H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hàng A H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hàng A H từ 11 năm 06 tháng đến 12 năm tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hàng A H.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 19,59 gam methamphetamine sau khi đã trừ trích rút giám định, vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu cùng túi nilon chứa ma túy ban đầu. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu FPT. Trả lại cho Hàng A T 01 xe máy màu xanh đen nhãn hiệu Hondasi Win BKS 26B1 – 27059.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo tự bào chữa: đều nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hàng A T tranh luận: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị HĐXX chấp nhận đề nghị của đại diện viện kiểm sát, trao trả lại cho anh chiếc xe máy mà H đã mượn của anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận: Ngày 03.12.2018 Hàng A H mua trái phép 3.000.000 VNĐ Methamphetamine để bán kiếm lời. Khi đang cất giấu ma túy tại khu vực bản Hong Sắn, xã Nà Bó,

huyện Mai Sơn thì bị tổ công tác công an huyện Mai Sơn đã phát hiện bắt quả tang thu giữ 20,13 gam Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 50 phút ngày 03/12/2018, biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo... và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Hàng A H đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy. Với việc tàng trữ tổng số 20,13 gam methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời thì Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo. Điều luật quy định:

Điều 251 BLHS năm 2015 quy định: Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam

...

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây tác hại xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội; gián tiếp làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác; gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Hàng A H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, với lỗi cố ý. Biết việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Mặc dù bị cáo phạm tội với động cơ vụ lợi. Nhưng xét hoàn cảnh, điều kiện kinh tế của bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Do vậy,

HĐXX sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì nếu có áp dụng thì bị cáo cũng không có khả năng để thi hành.

[6] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số vật chứng thu giữ được của bị cáo là chất độc được Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định là 19,59 gam methamphetamine sau khi đã trừ trích rút giám định. Vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu, cùng túi nilon đựng ma túy ban đầu là vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu FPT thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Hondasi Win BKS 26B1-27059 qua điều tra, xác minh và tại phiên tòa đã xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của Hàng A T. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện trong khi phạm tội Hàng A T không biết. Nên cần trả lại cho Hàng A T là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Về nguồn gốc ma túy H khai mua của Hàng Thị L. Quá trình điều tra L không thừa nhận việc bán ma túy cho H, quá trình trao đổi, mua bán không ai biết, chứng kiến nên Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra xác minh.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hàng A H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

1. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hàng A H 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/12/2018).

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 19,59 gam methamphetamine sau khi đã trừ trích rút giám định và vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu cùng mảnh nilon gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu FPT, kèm theo sim. Trả lại cho Hàng A T 01 xe máy màu xanh đen nhãn hiệu Hondasi Win BKS 26B1 – 27059.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Nga